TÓM TẮT
BẢO HIỂM TỰ NGUYỆN TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ XE Ô TÔ

Quy tắc bảo hiểm áp dụng	Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe ô tô ban hành kèm theo quyết định số 1686/QĐ-PHH ngày 16 tháng 06 năm 2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC)
Phạm vi bảo hiểm	BIC có trách nhiệm bồi thường cho những thiệt hại phát sinh vượt quá số tiền bồi thường của HĐBH bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, bao gồm: 1. Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với người thứ ba do xe ô tô tham gia giao thông, hoạt động gây ra. 2. Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của hành khách trên chiếc xe ô tô đó do xe tham gia giao thông, hoạt động gây ra.
Các điểm loại trừ	BIC không chịu trách nhiệm bồi thường bảo hiểm trong các trường hợp sau: 1. Hành động cố ý gây thiệt hại của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, lái xe, những người có quyền lợi liên quan đến sở hữu, chiếm hữu, khai thác, sử dụng xe ô tô, thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm. 2. Tại thời điểm xảy ra tổn thất, xe đang hoạt động nhưng không có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới (gọi tắt là Đăng kiểm) hợp lệ hoặc Đăng kiểm không còn hiệu lực, không phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc thông số kỹ thuật thực tế của xe không trùng khớp với thông số kỹ thuật ghi trên Đăng kiểm (trừ các trường hợp thay đổi thông số lốp và/hoặc đường kính lazang của xe phù hợp với thông số kỹ thuật theo khuyến cáo của nhà sản xuất) trừ trường hợp có thỏa thuận khác. 3. Lái xe không đủ điều kiện về độ tuổi theo quy định của Luật giao thông đường bộ, lái xe không có Giấy phép lái xe hoặc Giấy phép lái xe không phù hợp đối với loại xe ô tô bắt buộc phải có Giấy phép lái xe (Giấy phép lái xe bao gồm: Giấy phép lái xe, bằng hoặc chứng chỉ nghề điều khiển thiết bị chuyên dùng). Trường hợp lái xe ô tô bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe ô tô có thời hạn hoặc không thời hạn, hoặc bị tạm giữ Giấy phép lái xe ô tô mà quá lịch hẹn của cơ quan công an nhưng lái xe không đến giải quyết thì được coi là không có Giấy phép lái xe ô tô. 4. Lái xe ô tô trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml máu hoặc 0,25mg/1 lít khí thở; hoặc sử dụng ma túy, chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật. 5. Xe ô tô đi vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều (đi ngược chiều của đường một chiều, đi ngược chiều trên đường có biển "Cấm đi ngược chiều"), rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm, không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, xe ô tô

	đi đêm không có thiết bị chiếu sáng theo quy định, xe ô tô dừng, đỗ, lùi trái quy định trên cầu hoặc trên đường cao tốc bao gồm cả đường ra, vào đường cao tốc (trừ trường hợp bất khả kháng). 6. Xe hoạt động, dừng, đỗ trong phạm vi an toàn của đường sắt theo quy định của pháp luật hiện hành. 7. Đua xe ô tô (hợp pháp hoặc trái phép) hoặc xe ô tô được bảo hiểm dùng để kéo xe ô tô khác không tuân thủ quy định của pháp luật. 8. Xe ô tô chở hàng trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định an toàn về vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa. 9. Tổn thất xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ khi có thỏa thuận khác. 10. Tổn thất phát sinh từ chiến tranh, khủng bố. 11. Xe ô tô chở quá tải trọng, cẩu quá tải trọng, kéo quá khối lượng kéo theo cho phép hoặc chở quá số lượng người (không bao gồm trẻ em dưới 07 tuổi) trên 50% theo quy định trên Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới. 12. Xe chạy vượt quá 50% tốc độ cho phép theo quy định của pháp luật.
Mức bồi thường	Mức bồi thường bảo hiểm của BIC được quy định như sau: 1. Mức bồi thường cụ thể về sức khỏe, tính mạng: 1.1. Trường hợp giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tự nguyện về người đến 100 triệu đồng: mức bồi thường của BIC được xác định như dưới đây, tùy số nào nhỏ hơn: - Tỷ lệ tổn thương (quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 67/2023/ NĐ-CP) x (nhân) giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tự nguyện. Trường hợp vụ tai nạn được cơ quan có thẩm quyền xác định nguyên nhân do lỗi hoàn toàn của người thứ ba: 50% nhân (x) Tỷ lệ tổn thương (quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP) x (nhân) giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tự nguyện. - Theo thỏa thuận (nếu có) giữa người được bảo hiểm và người bị thiệt hại hoặc người thừa kế của người bị thiệt hại (trong trường hợp người bị thiệt hại đã chết) hoặc đại diện của người bị thiệt hại (trong trường hợp người bị thiệt hại mất năng lực hành vi dân sự theo quyết định của Tòa án hoặc chưa thành niên theo quy định của Bộ luật Dân sự) - (trừ) số tiền bồi thường theo HĐBH bắt buộc trách nhiệm dân sự. - Căn cứ vào quyết định của Tòa án (trường hợp có quyết định của Tòa án) - (trừ) số tiền bồi thường theo HĐBH bắt buộc trách nhiệm dân sự. 1.2. Trường hợp giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tự nguyện về người trên 100 triệu đồng: mức bồi thường của BIC được xác định theo một trong ba trường hợp dưới đây, tùy số nào nhỏ hơn: - Trường hợp 1: tổng số tiền của 2 khoản dưới đây:

	▪ Được xác định theo khoản 28.1.1 nêu trên tương ứng với giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tự nguyện là 100 triệu đồng. ▪ Tỷ lệ lỗi của chủ xe ô tô tham gia bảo hiểm tại BIC x (nhân) tỷ lệ tổn thương (quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP) x (nhân) [giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tự nguyện trừ (–) 100 triệu đồng]. - Trường hợp 2: theo thỏa thuận (nếu có) giữa Người được bảo hiểm và người bị thiệt hại hoặc người thừa kế của người bị thiệt hại (trong trường hợp người bị thiệt hại đã chết) hoặc đại diện của người bị thiệt hại (trong trường hợp người bị thiệt hại mất năng lực hành vi dân sự theo quyết định của Tòa án hoặc chưa thành niên theo quy định của Bộ luật Dân sự) - (trừ) số tiền bồi thường theo HĐBH bắt buộc trách nhiệm dân sự. - Trường hợp 3: căn cứ vào quyết định của Tòa án (trường hợp có quyết định của Tòa án) - (trừ) số tiền bồi thường theo HĐBH bắt buộc trách nhiệm dân sự. 2. Mức bồi thường cụ thể về thiệt hại đối với tài sản trong một vụ tổn thất được xác định theo thiệt hại thực tế x (nhân) tỷ lệ lỗi của chủ xe ô tô tham gia bảo hiểm tại BIC – (trừ) số tiền bồi thường theo HĐBH bắt buộc trách nhiệm dân sự. 3. Trong mọi trường hợp, mức bồi thường của BIC đối với một vụ tổn thất không vượt quá giới hạn trách nhiệm bảo hiểm ghi trên HĐBH.